

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

- Căn cứ vào Điều 361 và khoản 4 Điều 397; Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015.
- Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 166/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Lê Tiến N - sinh năm 1984
2. Chị Ngô Thị H - sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: thôn T, xã Ch, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Lê Tiến N và chị Ngô Thị H xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ, nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Lê Tiến N và chị Ngô Thị H xác định: Vợ chồng có 02 con chung, là cháu Lê Gia M sinh ngày 04 tháng 02 năm 2010 và cháu Lê Huyền Tr sinh ngày 16/8/2012. Ly hôn anh Lê Tiến N và chị Ngô Thị H thống nhất thỏa thuận: Giao cả hai cháu Lê Gia M và cháu Lê Huyền Tr cho chị Ngô Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cũng là nguyện vọng của các cháu, anh Lê Tiến N có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị H mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) cho cả hai cháu, kể từ tháng 9 năm 2019 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

[3]. Về tài sản: Anh Lê Tiến N và chị Ngô Thị H xác định: Vợ chồng có một số tài sản chung, nhưng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công nợ:** Anh Lê Tiến N và chị Ngô Thị H xác định vợ chồng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Lê Tiến N và chị Ngô Thị H thống nhất thỏa thuận: mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* anh Lê Tiến N và chị Ngô Thị H thuận tình ly hôn

- *Về con chung:* Anh Lê Tiến N và chị Ngô Thị H xác định: Vợ chồng có 02 con chung, là cháu Lê Gia M sinh ngày 04 tháng 02 năm 2010 và cháu Lê Huyền Tr sinh ngày 16/8/2012. Ly hôn anh Lê Tiến N và chị Ngô Thị H thống nhất thỏa thuận: Giao cả hai cháu Lê Gia M và cháu Lê Huyền Tr cho chị Ngô Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cũng là nguyện vọng của các cháu, anh Lê Tiến N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) cho cả hai cháu, kể từ tháng 9 năm 2019 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh Lê Tiến N được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm.

- *Về tài sản:* Anh Lê Tiến N và chị Ngô Thị H xác định: Vợ chồng có một số tài sản chung, nhưng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về công nợ:* Anh Lê Tiến N và chị Ngô Thị H xác định vợ chồng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2]. Về lệ phí: Anh Lê Tiến N và chị Ngô Thị H thống nhất thỏa thuận: mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh N, chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc theo biên lai thu số AA/2018/0005581 ngày 16/8/2019. Anh N, chị H nộp đủ lệ phí.

[3]. Trùng hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[4]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Định Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.